

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/DS-ST

Ngày: 23-5-2018

V/v tranh chấp về
hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông V Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Nô;

Ông Lê Quang Xệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Giáp, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 305/2017/TLST-DS ngày 06/12/2017 về việc tranh chấp về hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1982; địa chỉ: Số MV, Khu phố K, phường AP, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đào Đức N, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp J, xã VT, thị xã TU, tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền ngày 15/11/2017); có mặt.

- Bị đơn: Ông Trương Hoàng V, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ Y, khu phố BK, phường KB, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt lần thứ 2;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/11/2017, biên bản hòa giải ngày 07/3/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn là ông Nguyễn Hoàng T do ông Đào Đức N đại diện trình bày:

Ông Nguyễn Hoàng T và ông Trương Hoàng V là bạn bè quen biết nhau. Ngày 28/5/2017, ông V hỏi vay ông T số tiền 500.000.000 đồng, lãi suất hai bên thỏa thuận miệng là 1,6%/tháng, ngày trả là ngày 28/10/2017 sẽ trả cho ông T. Ngày 02/7/2017 ông V tiếp tục vay của ông T số tiền 300.000.000 đồng cũng với lãi suất thỏa thuận miệng là 1,6%/tháng, ông V hẹn đến ngày 28/10/2017 sẽ trả hết cả hai khoản nợ nêu trên. Việc vay tiền giữa hai bên được lập giấy vay tiền vào các ngày 28/5/2017 và 02/7/2017, ông V có ký tên, lấn tay trên các giấy này. Tuy nhiên, đến hạn trả nợ và trả lãi, ông V luôn tìm cách hứa hẹn mà không trả cho ông T. Nay ông Nguyễn Hoàng T yêu cầu buộc ông Trương Hoàng V phải trả cho ông T số tiền vay gốc là 800.000.000 đồng và tiền lãi theo lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ

luật Dân sự năm 2015 tính từ ngày 28/10/2017 cho đến nay là 06 tháng 25 ngày với số tiền lãi là 45.555.555 đồng; tổng cộng là 845.555.555 đồng.

Bị đơn là ông Trương Hoàng V đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên phát biểu: Về tố tụng, quá trình từ khi thụ lý vụ án cho đến khi kết thúc tranh luận Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; các đương sự không bị hạn chế quyền khi tham gia tố tụng; bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập nhiều lần nhưng lần thứ hai vắng mặt tại phiên tòa và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự từ bỏ quyền chứng minh, tranh tụng nên Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Nguyên đơn cho bị đơn vay tiền có lập giấy vay tiền, đến thời hạn trả nợ nhưng bị đơn không trả cho nguyên đơn là xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Nguyên đơn yêu cầu tính tiền lãi kể từ ngày bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ với mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp. Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền đã vay và tiền lãi theo quy định của pháp luật do vi phạm thời hạn thanh toán.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Trương Hoàng V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt là tự từ bỏ quyền chứng minh, tranh tụng của mình, vì vậy Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn trình bày có cho bị đơn vay số tiền 800.000.000 đồng làm 02 lần vào các ngày 28/5/2017 (vay số tiền 500.000.000 đồng) và ngày 02/7/2017 (vay số tiền 300.000.000 đồng), cả hai lần vay đều lập giấy vay tiền nhưng không ghi lãi suất, lãi suất chỉ thỏa thuận miệng là 1,6%/tháng, thời hạn trả của cả hai lần vay là ngày 28/10/2017. Đến thời hạn trả nợ nhưng bị đơn không trả nên phát sinh tranh chấp. Như vậy, quan hệ tranh chấp là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 463 của Bộ luật Dân sự; bị đơn là ông Trương Hoàng V có địa chỉ tại phường KB, thị xã Tân Uyên vì vậy thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Theo nội dung đơn khởi kiện và chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thấy rằng: Vào các ngày 28/5/2017 và ngày 02/7/2017, ông Nguyễn Hoàng T và ông Trương Hoàng V có lập hợp đồng vay tài sản dưới hình thức “Giấy vay tiền”, ông T cho ông V vay tổng số tiền là 800.000.000 đồng, mục đích vay là để mua đất, các Giấy vay tiền đều có chữ ký và dấu vân tay của ông Trương Hoàng V. Quá trình tố tụng, Tòa án đã thông báo cho ông Trương Hoàng V về yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hoàng T nhưng ông V không có ý kiến phản đối gì về yêu cầu khởi kiện và các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nên nguyên đơn không phải chứng minh theo Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Như vậy, theo các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có căn cứ xác định vào các ngày 28/5/2017 và 02/7/2017 ông Trương Hoàng V vay của ông Nguyễn Hoàng T tổng số tiền 800.000.000 đồng nhưng chưa trả; việc ông V không trả tiền cho ông T là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông T, vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều 466 của Bộ luật Dân sự. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả số tiền đã vay là có cơ sở chấp nhận.

Về tiền lãi: Quá trình tố tụng, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi với lãi suất thỏa thuận miệng khi hai bên ký kết hợp đồng vay tiền là 1,6%/tháng, tính từ ngày 02/7/2017 cho đến ngày xét xử sơ thẩm là 10 tháng 20 ngày. Tại phiên tòa, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện về thời gian bắt đầu yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi từ ngày 28/10/2017 - ngày bị đơn vi phạm thời hạn thanh toán đến ngày Tòa án xét xử (23/5/2018) là 06 tháng 25 ngày, mức lãi suất tính theo quy định tại Khoản 4 Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Xét thấy, tại giấy vay tiền các ngày 28/5/2017 và 02/7/2017 giữa nguyên đơn và bị đơn không thể hiện có thỏa thuận về lãi suất, do đó nguyên đơn trình bày về việc hai bên thỏa thuận lãi suất là 1,6%/tháng là không có cơ sở. Tuy nhiên, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu tính lãi từ ngày 28/10/2017 với mức lãi suất quy định tại Khoản 4 Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá yêu cầu khởi kiện quy định tại Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Theo quy định của Điều 466 và 468 của Bộ luật Dân sự, tiền lãi hàng tháng bị đơn phải trả cho nguyên đơn được tính như sau: $[(800.000.000đ \times 20\%)] \times 50\% / 12 \text{ tháng} = 6.666.666\text{đồng/tháng}$. Thời gian từ ngày 28/10/2017 cho đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm là 06 tháng 25 ngày. Tiền lãi bị đơn phải trả cho nguyên đơn là 45.555.555 đồng.

Từ những nhận xét trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hoàng T về việc buộc ông Trương Hoàng V phải trả tiền vay và tiền lãi, cụ thể: tiền vay gốc 800.000.000 đồng + tiền lãi 45.555.555 đồng = 845.555.555 đồng

[4] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn; bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 2 Điều 92; Điểm b Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hoàng T đối với ông Trương Hoàng V về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Trương Hoàng V phải trả cho ông Nguyễn Hoàng T số tiền 845.555.555 đồng, trong đó tiền vay gốc 800.000.000 đồng và tiền lãi 45.555.555 đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành chậm thi hành thì còn phải chịu lãi theo

mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Tố tụng dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

2. Về án phí:

Ông Trương Hoàng V phải chịu 37.366.667 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Trả lại cho ông Nguyễn Hoàng T số tiền 19.300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền số AA/2016/0013527 ngày 30/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các của Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Trọng Quân